

2 BIÊN BẢN KỸ THUẬT · THÁNG 12/2001–THÁNG 7/2002

GAZ 31029 và IKARUS-263: áp suất nén nhóm piston – xi lanh tăng, độ chênh lệch giữa các xi lanh thu hẹp

Doanh nghiệp đơn nhất thành phố “Ekspress”, thành phố Stavropol · các biên bản được giám đốc doanh nghiệp phê duyệt; xử lý và phép đo do nhà phân phối công nghệ XADO A.V. Golubovskiy và chuyên gia chính của Trung tâm Tái tạo bề mặt ma sát M.V. Chernovalov thực hiện

Thành phố Stavropol, Nga · các biên bản kỹ thuật ngày 14/02/2002 và 24/07/2002 · thời gian theo dõi từ tháng 12/2001

SẢN PHẨM

XADO RVS

đưa chế phẩm lên thành xi lanh qua các lỗ vòi phun, có quá trình chạy rà ban đầu theo hướng dẫn sử dụng

ĐỐI TƯỢNG XỬ LÝ

Động cơ GAZ 31029 và IKARUS-263

nhóm xi lanh – piston · không tháo động cơ khỏi xe và không tháo rời, trong quá trình vận hành bình thường

LOẠI TÀI LIỆU

2 biên bản kỹ thuật của Doanh nghiệp đơn nhất thành phố “Ekspress” do hội đồng thử nghiệm ký, được giám đốc doanh nghiệp phê duyệt, có đóng dấu

MÁY MÓC

QUÃNG ĐƯỜNG CHẠY BAN ĐẦU

THỜI GIAN THEO DÕI

CHỈ TIÊU ĐO

GAZ 31029 · biển số S656MKh

65.494 km

20/12/2001–14/02/2002
· 6.506 km

áp suất nén của 4 xi lanh, tiêu hao nhiên liệu ở chế độ không tải

IKARUS-263 · biển số S 712 OS 26

444.938 km

28/02/2002–23/07/2002

áp suất nén của 6 xi lanh

Cả hai xe được xử lý mà không tháo động cơ khỏi xe và không tháo rời, không thay thế chi tiết bị mài mòn, trong quá trình vận hành bình thường.

Kết quả lặp lại trên cả hai xe

↑ **2,9-66,7 %**

áp suất nén theo từng xi lanh, GAZ 31029 6,6 → 7,2 ·
IKARUS-263 17,0 → 24,5 kgf/cm²

cân bằng áp suất nén giữa các xi lanh

Áp suất nén theo từng xi lanh — cả hai xe

MÁY MÓC	XI LANH	TRƯỚC	SAU	THAY ĐỔI
GAZ 31029 · S656MKH	1	6,5	7,5	+15,4%
GAZ 31029 · S656MKH	2	6,0	7,0	+16,7%
GAZ 31029 · S656MKH	3	7,0	7,2	+2,9%
GAZ 31029 · S656MKH	4	7,0	7,2	+2,9%
GAZ 31029 · S656MKH	trung bình	6,6	7,2	+9,1%
IKARUS-263 · S 712 OS 26	1	20,0	24,0	+20,0%
IKARUS-263 · S 712 OS 26	2	15,0	25,0	+66,7%
IKARUS-263 · S 712 OS 26	3	16,0	25,0	+56,3%
IKARUS-263 · S 712 OS 26	4	17,5	26,0	+48,6%
IKARUS-263 · S 712 OS 26	5	15,0	23,0	+53,3%
IKARUS-263 · S 712 OS 26	6	18,5	24,0	+29,7%
IKARUS-263 · S 712 OS 26	trung bình	17,0	24,5	+44,1%

Áp suất nén của IKARUS-263 tính bằng kgf/cm²; biên bản về GAZ 31029 không ghi đơn vị, vì vậy hai xe được so sánh theo mức tăng tương đối.

Độ đồng đều khi động cơ làm việc

MÁY MÓC	ĐỘ CHÊNH LỆCH TRƯỚC	ĐỘ CHÊNH LỆCH SAU	THAY ĐỔI
GAZ 31029 · S656MKH	1,0	0,5	-50%
IKARUS-263 · S 712 OS 26	5,0	3,0	-40%

Độ chênh lệch là hiệu số giữa áp suất nén của xi lanh tốt nhất và xi lanh kém nhất trong cùng một ngày đo. Mức tăng lớn nhất được ghi nhận ở các xi lanh có áp suất nén ban đầu thấp hơn các xi lanh còn lại: lớp phủ được bồi đắp ở nơi có mài mòn.

Tiêu hao nhiên liệu ở chế độ không tải — GAZ 31029

MÁY MÓC	CHỈ TIÊU	TRƯỚC	SAU
GAZ 31029 · S656MKH	Thời gian động cơ làm việc với 100 ml xăng	3 min 15 s	4 min 16 s

Phép đo bằng cốc đong 100 ml: động cơ làm việc càng lâu với cùng một thể tích thì tiêu hao nhiên liệu ở chế độ không tải càng thấp.

Kết luận của hội đồng thử nghiệm

Ô tô khách IKARUS-263 được đưa vào xử lý khi mức độ mài mòn xi lanh đã vượt quá giới hạn cho phép, động cơ khó khởi động và công suất giảm rõ rệt. Việc sửa chữa được thực hiện mà không tháo động cơ khỏi xe và không tháo rời, không thay thế chi tiết bị mài mòn, trong quá trình vận hành bình thường trên tuyến. Hội đồng thử nghiệm của Doanh nghiệp đơn nhất thành phố "Ekspress" ghi nhận: "Việc xử lý các xi lanh động cơ theo công nghệ XADO đã đạt được hiệu quả phục hồi phần bị mài mòn của các bề mặt ma sát làm việc". Hội đồng thử nghiệm ước tính khoản tiết kiệm trực tiếp về mua phụ tùng thay thế và công việc thay thế nhóm xi lanh – piston vào khoảng **60% (23.000 rub)**, không tính đến hiệu quả gián tiếp, và khuyến nghị "đưa việc xử lý các cơ cấu và máy móc của các doanh nghiệp vận tải đường bộ vào hệ thống bảo dưỡng và sửa chữa dự phòng theo kế hoạch". Trên xe con GAZ 31029, cùng công nghệ này đã giúp áp suất nén tăng ở cả 4 xi lanh trong quãng đường chạy **6.506 km**.

XADO

© XADO. Bảo lưu mọi quyền.

Kết quả áp dụng cho động cơ của xe con GAZ 31029 và ô tô khách IKARUS-263 trong điều kiện của một doanh nghiệp vận tải hành khách đô thị; trên các xe khác và ở các chế độ vận hành khác, các chỉ tiêu có thể khác biệt. Bản gốc của cả hai biên bản kỹ thuật có chữ ký và đóng dấu được công bố đầy đủ và có thể tải về. RVS là ký hiệu cũ của XADO, dùng cho các chế phẩm thế hệ 0; thế hệ sản phẩm hiện hành là các chất revitalizant.